***THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI HẢI DƯƠNG***

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. *Năng lực đặc thù:***

- Mô tả được một số nét chính về tự nhiên của Hải Dương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng bản đồ, lược đồ.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sưu tầm một số tranh ảnh, tư liệu về đặc điểm tự nhiên của Hải Dương và chia sẻ với các bạn trong lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động tìm hiểu về Hải Dương.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi và luôn tự giác tìm hiểu khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

- Phẩm chất yêu nước:  yêu và tự hào về cảnh đẹp lịch sử văn hóa con người của Hải Dương, thể hiện được qua sự hiểu biết Hải Dương và đặc biệt nơi em sinh sống Thành Phố Chí Linh.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với giáo viên**

- Giáo án, SHS, SGV, SBT Lịch sử Địa lí 4.

- Bản đồ hành chính Việt Nam, bản đồ tự nhiên địa phương (nếu có).

- Tranh ảnh tiêu biểu về thiên nhiên Hải Dương.

- Máy tính, máy chiếu; phiếu học tập (nếu có).

**b. Đối với học sinh**

- SHS, Vở bài tập Vở bài tập Lịch sử Địa lí 4, phần Lịch sử.

- Tranh ảnh sưu tầm và dụng cụ học tập có liên quan đến nội dung bài học.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS kết nối được kiến thức đã biết với nội dung kiến thức mới trong bài để tạo hứng thú.  **b. Cách tiến hành**  - GV hướng dẫn HS đọc thông tin ở phần Khởi động trong SHS tr.10 và nêu nhiệm vụ: *Chia sẻ ít nhất một điều em đã biết về địa phương mình.*  - GV mời lần lượt mỗi HS nêu ít nhất một điều HS đã biết về địa phương mình.  - GV gợi ý cho HS: *Chia sẻ hiểu biết về địa phương (địa danh, nhân vật lịch sử, công trình kiến trúc, câu chuyện lịch sử, món ăn, lễ hội,...)* .  - GV khuyến khích HS đưa ra các câu trả lời khác nhau để tạo không khí sôi nổi, hứng thú.  - GV nhận xét và dẫn dắt vào bài học: ***Bài 2 – Địa phương em (Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương).***  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 1:Tìm hiểu đặc điểm tự nhiên của tỉnh thành phố Hải Dương (hoạt động nhóm 4 – Kĩ thuật mảnh ghép)**  - GV đưa lược đồ Hải Dương.  - Chia lớp thành các nhóm chuyên gia trả lời câu hỏi:  Nhóm 1: Hải Dương có những dạng địa hình nào? Địa hình nào là chủ yếu?  Nhóm 2:  Khí hậu Hải Dương có mấy mùa? Mỗi mùa có đặc điểm như thế nào?   Nhóm :  Kể về các yếu tố tự nhiên khác của Hải Dương  - Y/c các nhóm điểm danh và thực hiện nhóm mảnh ghép  - Y/c các nhóm báo cáo  - GV tuyên dương và KL: Địa hình tỉnh Hải Dương chủ yếu là đồng bằng . Khí hậu chia làm 4 mùa rõ rệt. Tài nguyên khoáng sản rất phong phú về chủng loại. Hải Dương có nhiều danh lam thắng cảnh tự nhiên, nhiều di tích lịch sử.      **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học để sưu tầm và thiết kế sản phẩm giới thiệu về địa phương.  **b. Cách tiến hành**  **Thảo luận nhóm 4. TLCH**  **+** Nơi em ở có địa hình khí hậu đất đai thế nào?  + Em có điều gì tự hào về quê hương của em?  **\* CỦNG CỐ**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  **\* DẶN DÒ**  - GV nhắc nhở HS:  + Đọc lại bài học *Địa phương em (Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương). Phần kinh tế và chuẩn bị tìm hiểu về nhà văn nhà thơ...* | - HS đọc thông tin và lắng nghe GV nêu nhiệm vụ.  - HS trả lời nhiệm vụ.  - HS lắng nghe GV gợi ý.  - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học.  - Các nhóm thảo luận nhiệm vụ được giao  - Hải Dương có diện tích 1.662 [km²](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kil%C3%B4m%C3%A9t_vu%C3%B4ng), là tỉnh có diện tích trung bình trong số các tỉnh thành ở Việt Nam, được chia làm 2 vùng: vùng đồi núi và vùng đồng bằng. Vùng đồi núi nằm ở phía bắc của tỉnh thuộc thành phố [Chí Linh](https://vi.wikipedia.org/wiki/Ch%C3%AD_Linh) và thị xã [Kinh Môn](https://vi.wikipedia.org/wiki/Kinh_M%C3%B4n), chiếm khoảng 11% diện tích tự nhiên. Vùng đồng bằng còn lại chiếm 89% diện tích tự nhiên do phù sa [sông Thái Bình](https://vi.wikipedia.org/wiki/S%C3%B4ng_Th%C3%A1i_B%C3%ACnh) bồi đắp  - Hải Dương nằm trong vùng khí hậu [cận nhiệt đới ẩm](https://vi.wikipedia.org/wiki/C%E1%BA%ADn_nhi%E1%BB%87t_%C4%91%E1%BB%9Bi), chia làm 4 [mùa](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C3%B9a) rõ rệt ([mùa xuân](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C3%B9a_xu%C3%A2n), [mùa hạ](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C3%B9a_h%E1%BA%A1), mùa [thu](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C3%B9a_thu), [mùa đông](https://vi.wikipedia.org/wiki/M%C3%B9a_%C4%91%C3%B4ng))  - Khoáng sản:  - Cao lanh ở Kinh Môn, ở Chí Linh  - Đá vôi xi – măng, Bô xít ở Kinh Môn  - Các nhóm thảo luận và trao đổi các kiến thức ở nhóm chuyên gia  - Đại diện các nhóm báo cáo và nhận xét.  - Các nhóm thảo luận và trao đổi các kiến thức ở nhóm chuyên gia  - Đại diện các nhóm báo cáo và nhận xét. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**